



## **CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA TÂN BÌNH**

Lô II-3, Nhóm 2, Đường số 11, Khu Công Nghiệp Tân Bình, P.Tây Thạnh, Q.Tân Phú - TP.HCM  
Phone: 84 (08) 8162884 - 8162885 - 8162886 - Fax : 84 (08) 8162887  
E-mail: dieualta@hcm.vnn.vn Website: //www.alta-vn.com

Thành phố, Hồ Chí Minh ngày 19 tháng 03 năm 2011

# **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HOÁ TÂN BÌNH NĂM 2010**

**Kính thưa: Chủ tịch đoàn**  
**Kính thưa: Quý vị Đại biểu**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Văn Hoá Tân Bình;
- Căn cứ vào hồ sơ tài liệu có liên quan và giải trình của các bộ phận chức năng của Công ty,

Trên cơ sở quyết toán năm 2010 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát chúng tôi xin báo cáo với Đại hội Cổ đông thường niên kết quả hoạt động tài chính của Công ty Cổ phần Văn Hoá Tân Bình năm 2010 như sau:

### **I/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2010:**

Năm 2010 Công ty Cổ phần Văn hoá Tân Bình đã thực hiện khá tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu, có nỗ lực nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đã từng bước xây dựng và áp dụng hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật.

\* **Lợi nhuận trước thuế năm 2010** là 7.730.400.876 đồng, giảm 15,32% so với năm 2009.

\* **Doanh thu năm 2010** là 132.514.427.861 đồng, giảm 13,73% so với năm 2009.

Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu 2010 là 2.564.117 Đô la Mỹ.

- **Về quản trị và điều hành:** Trong năm 2010 Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành và quản lý Công ty theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.
- **Về công tác quản lý tài chính, sổ sách, chứng từ:** số liệu rõ ràng, minh bạch, phù hợp với pháp luật về kế toán và chế độ tài chính doanh nghiệp.

- Báo cáo tài chính năm 2010 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) kiểm toán và xác nhận trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.
- Thực hiện tốt các chế độ báo cáo thống kê, khai thuế tháng, quý, quyết toán thuế năm, báo cáo tài chính kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

## **II. VỀ SỐ LIỆU BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH NĂM 2010 NHƯ SAU:**

<b>TỔNG TÀI SẢN ĐẾN THỜI ĐIỂM 31/12/2010:</b>	<b>268.364.377.358 đ</b>
<b>A/ Tài sản ngắn hạn:</b>	<b>120.877.452.471</b>
1 Tiền:	22.953.387.378
2 Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	14.834.560.000
3 Các khoản phải thu ngắn hạn	19.791.837.447
4 Hàng tồn kho	60.381.708.932
5 Tài sản ngắn hạn khác	2.915.958.714
<b>B/ Tài sản dài hạn</b>	<b>147.486.924.887</b>
1 Tài sản cố định	94.837.489.270
2 Bất động sản đầu tư	40.777.780.545
3 Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	8.521.952.870
4 Tài sản dài hạn khác	<b>3.349.702.202</b>
<b>TỔNG NGUỒN VỐN ĐẾN THỜI ĐIỂM 31/12/2010:</b>	<b>268.364.377.358 đ</b>
<b>A/ Nợ phải trả</b>	<b>60.062.124.739</b>
1 Nợ ngắn hạn	58.016.099.915
<i>Trong đó: - Quỹ khen thưởng, phúc lợi: (*)</i>	<i>448.763.226</i>
2 Nợ dài hạn	2.046.024.824
<b>B/ Vốn chủ sở hữu</b>	<b>200.542.931.737</b>
<i>Trong đó: - Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>53.562.130.000</i>
<i>- Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>145.825.164.443</i>
<i>- Vốn khác của chủ sở hữu</i>	<i>2.140.945.047</i>
<i>- Cổ phiếu Quỹ</i>	<i>(10.370.756.687)</i>
<i>- Chênh lệch tỷ giá</i>	<i>(1.041.776.623)</i>
<i>- Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>910.934.456</i>
<i>- Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>2.890.891.333</i>
<i>- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>6.625.396.768</i>
<b>C/ Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>	<b>7.759.320.882</b>

(\*) Theo quy định mới tại Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính, áp dụng từ năm tài chính 2010 thì Quỹ khen thưởng, phúc lợi trước đây là một khoản mục thuộc Vốn chủ sở hữu, nay theo quy định mới thì Quỹ Khen thưởng, phúc lợi được phân loại như một khoản phải trả trên Bảng Cân đối kế toán.

Khấu hao TSCĐ được trích theo Thông tư số 203/2009/TT-BTC trong năm 2010 là 11.647.888.761 đồng.

### **III/ KẾT QUẢ KINH DOANH**

Năm 2010 kết quả kinh doanh được thể hiện trên các số liệu tổng hợp như sau:

Tổng doanh thu thuần: **132.514.427.861** đồng

Tổng lợi nhuận sau thuế: **6.625.396.768** đồng

Công ty còn được hưởng ưu đãi về thuế suất và miễn, giảm thuế TNDN nên tổng số thuế TNDN được miễn giảm trong năm 2010 là **500.274.683 đồng**.

*Trong đó:*

1/ Dự án nâng cao năng suất xưởng Bao bì nhựa được miễn thuế TNDN theo hướng dẫn tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính với số thuế TNDN được miễn là 102.193.244 đồng.

2/ Dự án rạp chiếu phim 4D thuế suất thuế TNDN là 10% trong suốt thời gian hoạt động, được giảm 50% số thuế TNDN phải nộp năm 2010, số thuế được giảm là 179.757.363 đồng.

3/ Dự án nâng cao năng suất TT TM Alta Plaza được giảm 50% số thuế TNDN phải nộp năm 2010, số thuế được giảm là 218.324.076 đồng.

**Do đó số thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp năm 2010 là 1.343.355.483 đồng.**

#### **IV/ CHỈ TIÊU KHÁC:**

Tổng quỹ tiền lương và thu nhập bình quân 1 người lao động năm 2010 tăng so với năm 2009. Công ty thực hiện chế độ tiền lương theo hợp đồng lao động. Tất cả lao động đều có đăng ký và nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với Cơ quan Bảo hiểm xã hội Quận.

\* Tổng số lao động bình quân: 290 người, giảm 22% so với năm 2009.

\* Tổng quỹ lương: 10.938.802.640 đồng/năm, tăng 3,42% so với năm 2009.

\* Thu nhập bình quân/người/tháng: 3.143.334 đ/người/tháng, tăng 32,66% so với năm 2009 (2.369.462 đ/người/tháng).

#### **V/ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

##### **Kính thưa quý vị Đại biểu:**

Qua một số tình hình trên, Ban Kiểm soát chúng tôi có 1 số kiến nghị như sau:

- 1/. Khi trích dự phòng nợ phải thu khó đòi phải thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- 2/. Phải thực hiện hồ sơ phù hợp và kịp thời cho các khoản mục đầu tư ngắn hạn khác.
- 3/. Cần thực hiện đúng quy định từng năm về kế toán và thuế khi xử lý chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản tiền tệ cuối năm tài chính.
- 4/. Khi điều chỉnh hồi tố cần có lời giải thích đơn giản và dễ hiểu.
- 5/. Cần lưu ý về dấu phân cách các chữ số trong tất cả các báo cáo của Công ty, phải thực hiện đúng quy định của Luật Kế toán: “sau chữ số hàng nghìn, triệu, tỷ, nghìn tỷ, triệu tỷ, tỷ tỷ phải đặt dấu chấm (.); sau chữ số hàng đơn vị phải đặt dấu phẩy (.)”.
- 6/. Đề nghị Đại hội nhất trí thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2010.

Đề nghị Quý vị Đại biểu góp ý về bản dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2010 của Hội đồng quản trị.

Thay mặt Ban Kiểm soát, xin chân thành cảm ơn Quý vị Đại biểu và kính chúc sức khỏe quý vị, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM Ban kiểm soát  
Trưởng ban**



Số: 01/NQĐHCD/2011

TP. HCM, ngày 26 tháng 03 năm 2011

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều về Luật Chứng Khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình đã được thông qua ngày 26/03/2010.
- Căn cứ danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình tại ngày chốt danh sách tham dự ĐHCĐ thường niên ngày 14/02/2011 và kết quả biểu quyết ĐHCĐ.

Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên của Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình, nhóm họp ngày 26/03/2011 tại **Trung tâm Tổ Chức Sự Kiện BLUE STAR tầng 6 – UNIQUE Premium Outlets**, số 91B2 Phạm Văn Hai, Phường 03, Quận Tân Bình, TP. HCM, với tổng số cổ đông dự họp và ủy quyền đại diện sở hữu **4.064.336** cổ phần, chiếm tỉ lệ **82,6 %** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại Hội Cổ Đông thường niên 2011 của Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình đã nhất trí thông qua và quyết nghị những vấn đề sau đây :

### **Điều 1 : Thông qua các báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo kiểm tra của BKS năm 2010:**

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2010	NĂM 2009
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>132,787,094,737</b>	<b>154,332,048,138</b>
2	<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>272,666,876</b>	<b>723,865,970</b>
-	Hàng bán bị trả lại	272,666,876	723,865,970
3	<b>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>132,514,427,861</b>	<b>153,608,182,168</b>
4	<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>118,835,892,804</b>	<b>139,489,723,125</b>
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>13,678,535,057</b>	<b>14,118,459,043</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	4,631,693,120	4,823,603,084
7	Chi phí tài chính	6,891,516,908	6,324,751,949
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>2,738,310,067</i>	<i>1,656,620,199</i>
8	Chi phí bán hàng	1,287,194,399	1,271,548,704
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,282,407,037	3,745,588,561
10	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>5,849,109,833</b>	<b>7,600,172,913</b>
11	Thu nhập khác	4,179,979,749	546,434,883
12	Chi phí khác	3,335,358,528	208,173,733

13	Lợi nhuận khác	844,621,221	338,261,150
	Lãi /lỗ công ty con,liên doanh,liên kết	1,036,669,822	1,190,953,848
14	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>7,730,400,876</b>	<b>9,129,387,911</b>
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1,369,057,720	867,622,070
16	Lợi ích của cổ đông thiểu số	(264,053,612)	(174,314,506)
17	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>6,625,396,768</b>	<b>8,436,080,347</b>
18	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>1,414</b>	<b>1,798</b>

*Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý .*

**Điều 2 : Thông qua việc Phân phối Lợi nhuận 2010 :**

CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
<b>Tổng lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>VNĐ</b>	<b>6,625,396,768</b>
<i>Phân phối :</i>		
Trích quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	“	331,269,838
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST)	“	331,269,838
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	“	5.962.857.092

Đại Hội Cổ Đông đồng ý không chi trả cổ tức năm 2010 là 5.904.470.000 đồng (Năm tỷ chín trăm lẻ bốn triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) để công ty có thêm nguồn lực hoạt động cho năm 2011 đồng thời HĐQT công ty cũng tự nguyện không nhận thù lao năm 2010.

*Tỉ lệ biểu quyết : 66,74% cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.*

**Điều 3 : Thông qua kế hoạch SXKD và chỉ tiêu Kế hoạch năm 2011:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	2010	KH 2011	SO SÁNH 2011/2010
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ CÔNG TY MẸ	“	6.693.731.054	11.000.000.000	
LÃI/LỖ TRƯỚC THUẾ TỪ CTY CON, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT		1.300.723.434	3.000.000.000	
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ HỢP NHẤT	“	7.994.454.488	14.000.000.000	175,12 %
THUẾ THU NHẬP DN CÔNG TY MẸ	“	1.369.057.720		
THUẾ THU NHẬP DN HỢP NHẤT			3.500.000.000	
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ HỢP NHẤT</b>	<b>“</b>	<b>6.625.396.768</b>	<b>10.500.000.000</b>	<b>158,48 %</b>
CHIA CỔ TỨC	%	12%	16%	133,33 %

*Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.*

#### **Điều 4 : Thông qua chủ trương đầu tư dự án 2011 - 2015 :**

Thông nhất chủ trương và ủy quyền HĐQT chủ động lựa chọn phương án tối ưu và thời điểm thích hợp để quyết định triển khai các dự án sau:

- Thực hiện dự án đầu tư chuỗi dịch vụ giải trí tổng hợp của Công ty tại TP.HCM và mở rộng các tỉnh thành trên cả nước .
  - Khu giải trí Cinema 4D và Laser Zone tại Khu Du lịch Văn hóa Đầm Sen.
  - Rạp Cinema 4D 18 chỗ di động .
- Dự án xưởng trường tại 47/4 Âu Cơ, P.9, Quận Tân Bình theo phương hướng đổi mới giáo dục đào tạo phù hợp với yêu cầu xã hội.
- Góp vốn đầu tư thành lập Công ty cổ phần Nhựa xuất khẩu trong chương trình tái cấu trúc hoạt động Công ty theo chuyên ngành, cải tiến quản lý và nâng cao hiệu quả vận doanh.
- Liên kết với các Đối tác có năng lực lập các dự án xây dựng công trình nhằm khai thác các mặt bằng của Công ty một cách có lợi nhất đồng thời giao quyền cho HĐQT tùy tình hình có thể góp vốn bằng giá trị bất động sản hiện có theo qui định của Điều lệ công ty.

*Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.*

#### **Điều 5 : Thông qua Kế hoạch Chi cổ tức 2011:**

Giao cho HĐQT quyết định chi trả ứng trước cổ tức năm 2011 bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu và thời điểm chi trả .

Tổng số chi trả cổ tức sẽ thông qua Đại Hội Cổ Đông thường niên 2012.

*Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.*

#### **Điều 6 : Thông qua việc bổ sung vốn cho công ty con :**

Đại Hội Cổ Đông đồng ý ủy quyền HĐQT về việc tăng vốn bổ sung cho Công ty con trực thuộc ALTA khi có nhu cầu về vốn nhưng không vượt quá 20% Vốn điều lệ.

*Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.*

#### **Điều 7 : Thông qua việc nhượng vốn công ty con tại Tân Đức :**

Đại Hội Cổ Đông đồng ý ủy quyền HĐQT chịu trách nhiệm thực hiện việc nhượng vốn tại Công ty ALTA - Tân Đức, Long An trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả nhượng vốn không thấp hơn mức bình quân 16% hàng năm tính trên vốn đầu tư ban đầu; nhằm tái cấu trúc tài chính công ty.

*Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.*

## **Điều 8 : Sửa đổi Điều lệ :**

### **a. Điều 5 : Về vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập:**

#### ***Bổ sung thêm :***

**Khoản 5.2:** Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

**Trong năm việc phát hành cổ phiếu :** do phát hành thêm, trả cổ tức, thưởng, thì cổ đông chấp thuận mà không cần hỏi ý bằng văn bản:

- đăng ký tăng vốn điều lệ với Sở KH&Đ.
- đăng ký niêm yết và lưu ký giao dịch bổ sung cổ phiếu .
- điều chỉnh tăng vốn điều lệ trên điều lệ công ty.

### **b. Điều 21 : Về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

#### ***Bổ sung thêm :***

**Mục 21.3.h:** nếu cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết hoặc gửi không đúng hạn theo quy định sẽ được xem là **CHẤP THUẬN** với nội dung gửi biểu quyết bằng văn bản .

### **c. Điều 25 : Về quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT**

#### ***Bổ sung thêm :***

**Mục 25.3.m :** HĐQT chịu trách nhiệm lập các thủ tục liên quan với các cơ quan chức năng khi phát hành thêm cổ phiếu làm tăng Vốn Điều lệ ( phát hành thêm, trả cổ tức, thưởng ).

**Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.**

## **Điều 9 : Về việc bổ sung thêm chức năng hoạt động :**

Đại Hội Cổ Đông giao HĐQT chịu trách nhiệm bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thì không cần thông qua đại hội cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

**Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.**

## **Điều 10: Thông qua một số vấn đề khác :**

### **a. Giao cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011.**

**Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.**

### **b. Đồng ý Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Tổng Giám Đốc Điều Hành trong tài khóa 2011-2012.**

**Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.**

### **c. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2011 sẽ thực hiện theo kết quả hoàn thành mục tiêu lợi nhuận của Công ty, mức chi trả cụ thể sẽ do Đại Hội Cổ Đông thường niên 2012 quyết định và giao cho Chủ Tịch HĐQT phân chia cho các thành viên theo hiệu quả tham gia.**

**Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.**

d. Tổng số tiền thù lao của Ban Kiểm soát trong năm 2011 tối đa là 60 (Sáu mươi) triệu đồng và giao cho Trưởng ban kiểm soát phân chia cho các thành viên theo thực tế tham gia.

***Tỉ lệ biểu quyết : 100 % cổ đông sở hữu số cổ phần hiện diện đồng ý.***

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký 26/3/2011.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nơi nhận:**

- Các TV. HĐQT,
- Ban KS, Ban GD
- Lưu HS, TKý HĐQT